



## ĐIỂM NHẤN CHÍNH

Các số liệu ước tính từ thị trường đối với tồn kho cuối vụ Mỹ và thế giới tương đối gần với các số liệu chính thức từ Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA):

- **Tồn kho cuối vụ đậu tương Mỹ không đổi.** Tồn kho cuối vụ ngô Mỹ giảm mạnh 150 triệu tấn so với ước tính vào tháng 3. Trong khi đó tồn kho cuối vụ lúa mì ước tính tăng 16 triệu tấn so với ước tính vào tháng 3.
- **Tồn kho cuối vụ đậu tương thế giới tăng 3 triệu tấn** so với ước tính tháng 3, trong khi đó tồn kho cuối vụ đậu ngô và lúa mì lần lượt giảm so với các ước tính vào tháng 3 là 4 triệu tấn và 6 triệu tấn.
- **Vụ đậu tương, ngô và lúa mì tại các quốc gia Nam Mỹ** nhìn chung tương đối ổn định và có tiến triển tích cực với sản lượng đậu tương Brazil đạt mức kỷ lục là 136 triệu tấn, sản lượng ngô không thay đổi ước tính. Sản lượng đậu tương Argentina không thay đổi ước tính, sản lượng ngô Brazil sụt giảm 0.5 triệu tấn so với ước tính vào tháng trước.

### TỒN KHO CUỐI VỤ MỸ 2020/21

Đvt: Triệu gạ	Dự đoán trung bình	Khoảng dự đoán	Báo cáo tháng 3	Năm trước	Báo cáo tháng 4
Đậu tương	<b>119</b>	110 – 135	120	525	<b>120</b>
Ngô	<b>1,396</b>	1,200 – 1,502	1,502	1,919	<b>1,352</b>
Lúa mì	<b>847</b>	827 - 872	836	1,028	<b>852</b>

### TỒN KHO VỤ THẾ GIỚI 2020/21

Đvt: Triệu gạ	Dự đoán trung bình	Khoảng dự đoán	Báo cáo tháng 3	Năm trước	Báo cáo tháng 4
Đậu tương	<b>83.48</b>	82.50 – 85.00	83.74	96.04	<b>86.87</b>
Ngô	<b>284.87</b>	282.41 – 287.00	287.67	303.13	<b>283.85</b>
Lúa mì	<b>301.61</b>	297.77 – 303.00	301.19	300.29	<b>295.52</b>

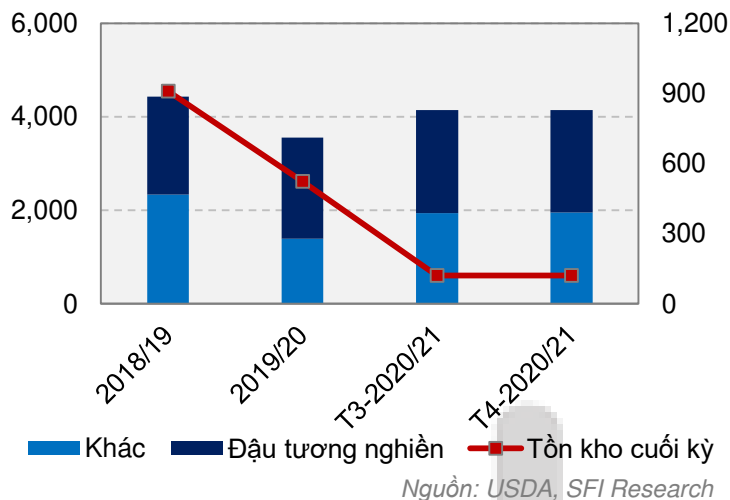
### SẢN LƯỢNG MÙA VỤ NAM MỸ

Đvt: Triệu gạ	Dự đoán trung bình	Khoảng dự đoán	Báo cáo tháng 3	Năm trước	Báo cáo tháng 4
Đậu tương Brazil	<b>133.97</b>	132.0 – 137.0	134.0	128.5	<b>136.0</b>
Ngô Brazil	<b>108.27</b>	105.0 – 111.0	109.0	102.0	<b>109.0</b>
Đậu tương Argentina	<b>46.65</b>	44.5 - 47.5	47.5	48.8	<b>47.5</b>
Ngô Argentina	<b>46.62</b>	45.0 – 47.5	47.5	51.0	<b>47.0</b>



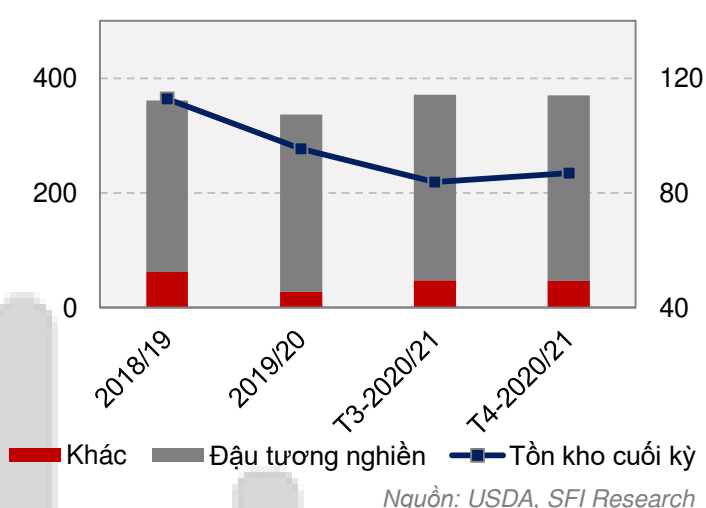
## TRIỂN VỌNG ĐẬU TƯƠNG NIÊN VỤ 2020/21

### ĐẬU TƯƠNG MỸ (triệu tạ)



Sản lượng đậu tương và tiêu thụ đậu tương không có sự thay đổi so với ước tính và tháng trước. Tuy nhiên, đậu tương nghiền giảm 10 triệu tấn so với ước tính vào tháng trước.

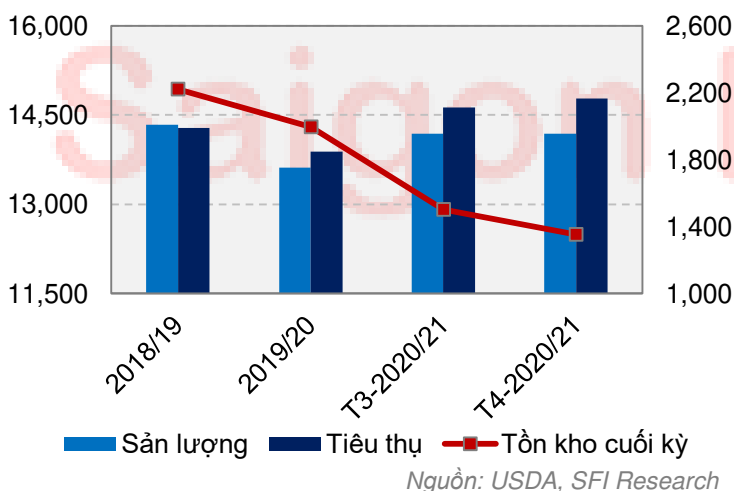
### ĐẬU TƯƠNG THẾ GIỚI (triệu tấn)



Sản lượng đậu tương thế giới tăng đáng kể so với ước tính vào tháng trước. Trong khi đó, tiêu thụ đậu tương toàn cầu sụt giảm ước tính, từ đó nâng tồn kho đậu tương cuối kỳ tăng mạnh so với ước tính vào tháng trước.

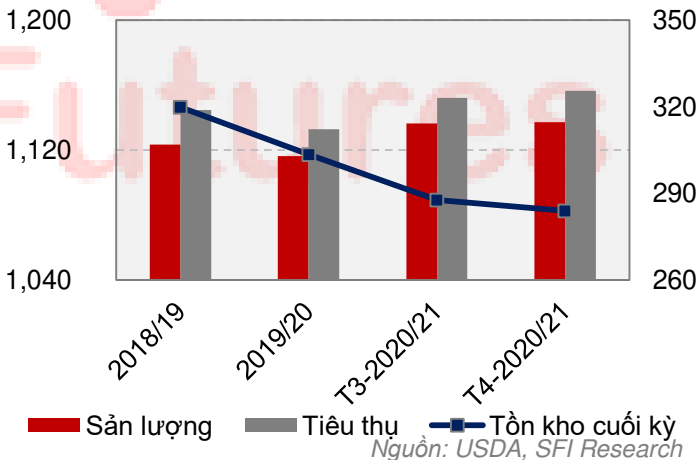
## TRIỂN VỌNG NGÔ NIÊN VỤ 2020/21

### NGÔ MỸ (triệu tạ)



Sản lượng ngô không đổi so với ước tính vào tháng trước, tuy nhiên nhu cầu ngô tăng lên đã đẩy ước tính tồn kho cuối kỳ sụt giảm.

### NGÔ THẾ GIỚI (triệu tấn)

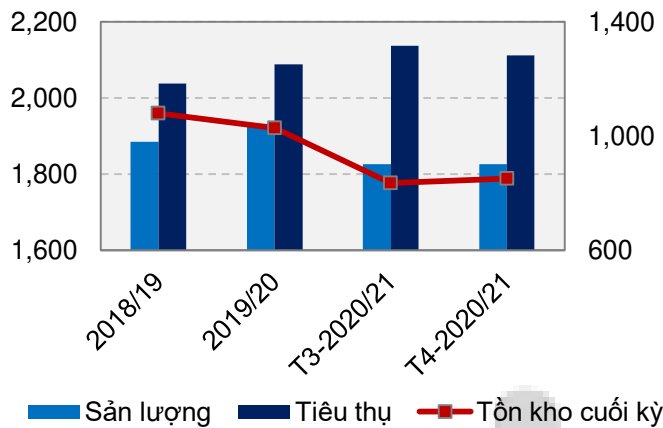


Sản lượng ngô thế giới mặc dù gia tăng, nhưng việc nhu cầu tiêu thụ tăng cao đã đẩy tồn kho ngô cuối kỳ thế giới sụt giảm.



## TRIỂN VỌNG LÚA MÌ THẾ GIỚI NIÊN VỤ 2020/21

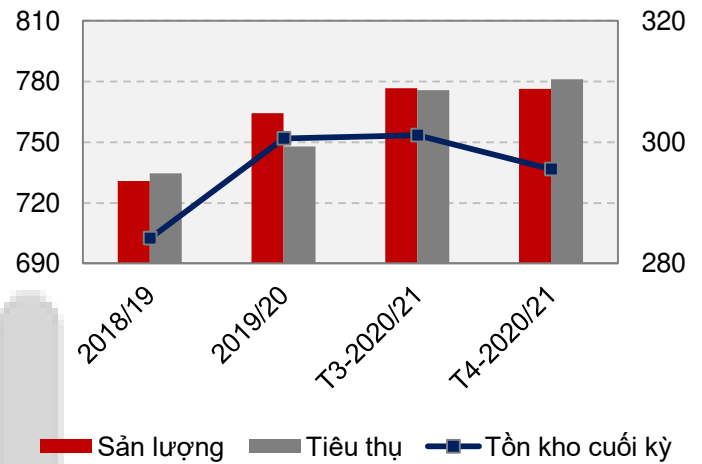
### LÚA MÌ MỸ (triệu giạ)



Nguồn: USDA, SFI Research

Sản lượng lúa mì Mỹ không đổi so với ước tính vào tháng trước. Nhu cầu tiêu thụ sụt giảm đã nâng ước tính tồn kho cuối kỳ lúa mì Mỹ.

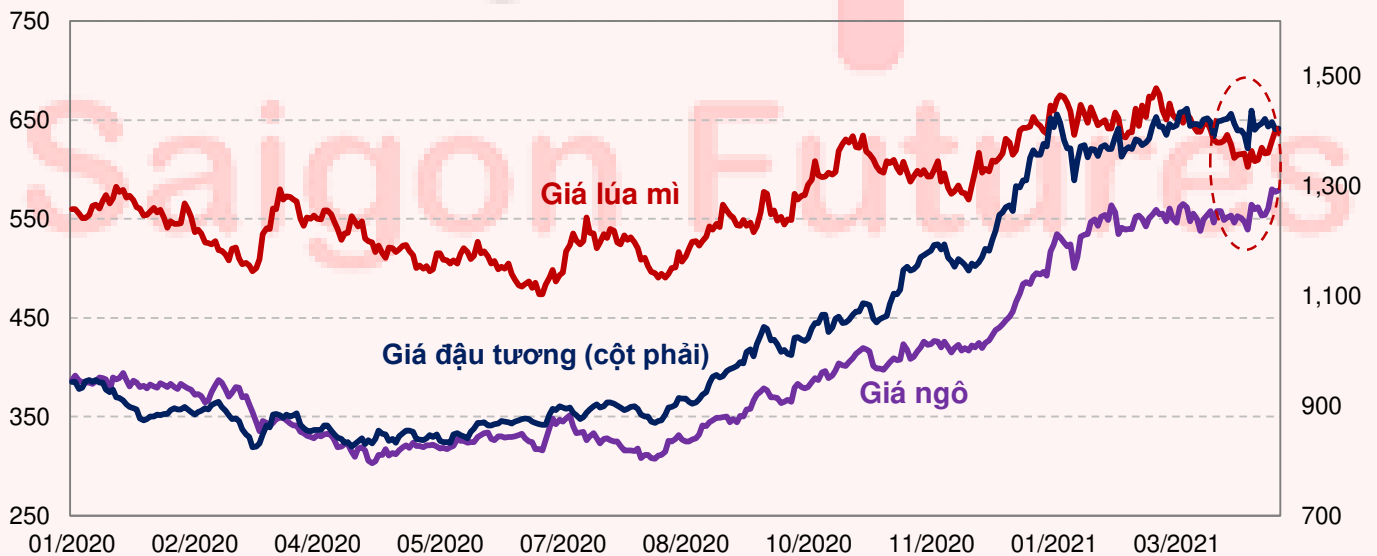
### LÚA MÌ THẾ GIỚI (triệu tấn)



Nguồn: USDA, SFI Research

Sản lượng lúa mì thế giới được điều chỉnh giảm so với ước tính vào tháng trước. Điều này khiến cho tồn kho lúa mì toàn cầu cuối kỳ giảm mạnh.

## DIỄN BIẾN GIÁ



Đơn vị tính: Cent/giạ  
 Dữ liệu cập nhật đến 11/04/2021

Nguồn: CBOT, SFI Research